

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hỗ trợ các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện các nội dung của Chương trình hỗ trợ kỹ thuật thực thi Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan do Thủ tướng Chính phủ giao.

**Điều 3.** Các ủy viên của Ban Chỉ đạo hoạt động dưới hình thức kiêm nhiệm, là đầu mối phối hợp các công việc liên quan đến cơ quan của mình.

Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về công tác của Ban Chỉ đạo. Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban quyết định.

Ban Chỉ đạo được phép sử dụng con dấu và tài khoản của Văn phòng Chính phủ.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp thông qua Văn phòng Chính phủ.

Ban Chỉ đạo có Tổ công tác giúp việc đặt tại Văn phòng Chính phủ. Thành viên của Tổ công tác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Trưởng Ban.

Tổ công tác có trách nhiệm phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và là đầu mối phối hợp với phía Mỹ để điều hành chương trình theo đúng các yêu cầu của ta.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN MẠNH CẨM

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 1415/QĐ-TTg ngày 01/11/2001 về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 278/QĐ-TTg ngày 08/4/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ về ban hành Quy chế Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 278/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Tổng công ty Cao su Việt Nam (Công văn số 1591/CV-TCT ngày 13 tháng 9 năm 2001) và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 6992/BKH-KCN ngày 17 tháng 10 năm 2001),

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi một số điều của Quyết định số 278/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai như sau:

**1. Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi như sau:**

Chủ đầu tư: Công ty Xây dựng và Tư vấn đầu

tư - Tổng công ty Cao su Việt Nam được thay bằng Công ty Đầu tư và Phát triển Khu công nghiệp Hồ Nai - Tổng công ty Cao su Việt Nam.

**2. Điều 3 được sửa đổi như sau:** Công ty Đầu tư và Phát triển Khu công nghiệp Hồ Nai được hưởng các ưu đãi theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Quốc phòng, Công nghiệp, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty Cao su Việt Nam, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Công ty Xây dựng và Tư vấn đầu tư, Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển Khu công nghiệp Hồ Nai và Thủ trưởng các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

*Phó Thủ tướng*

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 1419/QĐ-TTg ngày 01/11/2001 về việc phê duyệt Đề án phát triển Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2001 - 2005 và định hướng đến năm 2010.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét Đề án phát triển Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 5 năm 2001 - 2005 và định hướng đến năm 2010 (các tờ trình số: 127/KHĐT ngày 28 tháng 2 năm 2000; 652/KHĐT ngày 26 tháng 7 năm 2001; 783/KHĐT ngày 25 tháng 8 năm 2001 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và Tờ trình số 3115/GTVT-KHĐT ngày 19 tháng 9 năm 2001 của Bộ Giao thông vận tải);*

*Căn cứ ý kiến của các Bộ, ngành tại cuộc họp ngày 02 tháng 8 năm 2001,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án phát triển Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2001 - 2005 với các nội dung chủ yếu sau:

### 1. Về mục tiêu:

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tập trung huy động các nguồn vốn để đầu tư, đổi mới và phát triển nhanh, vững chắc đội tàu vận tải biển, hệ thống cảng biển; tổ chức áp dụng đồng bộ công nghệ tiên tiến về vận tải, bốc xếp và dịch vụ hàng hải nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đáp ứng yêu cầu vận tải trong nước, đồng thời mở rộng hoạt động, tăng thị phần và kim ngạch xuất khẩu dịch vụ hàng hải ở thị trường khu vực, phấn đấu đến năm 2010 Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trở thành một tập đoàn hàng hải trung bình trong khu vực.

### 2. Về quy mô và năng lực kinh doanh:

- **Đội tàu vận tải biển:** Tiếp tục phát triển đội tàu vận tải biển để có tổng trọng tải 1,5 triệu tấn vào năm 2005, tuổi bình quân đội tàu dưới 15 năm, bảo đảm vận chuyển 80% hàng hóa vận tải biển nội địa và 25% hàng xuất nhập khẩu bằng đường biển của cả nước, trong đó:

+ 40% khối lượng vận chuyển hàng xuất khẩu bằng container.